

Số : 806/ TCHQ-KTTT

Hà Nội, ngày 17 tháng 02 năm 2009

V/v xử lý vướng mắc khi thực hiện
công văn số 6180/TCHQ-KTTT

Kính gửi: Cục Hải quan TP Hồ Chí Minh.

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 13/HQHCM-NV ngày 05.01.2009 của Cục Hải quan TP Hồ Chí Minh v/v nêu tại trích yếu. Sau khi xem xét, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về vướng mắc thứ nhất: Mẫu 2: “Thông báo về việc giải trình, thực hiện quyền tham vấn và khoản đảm bảo” ban hành kèm theo Quyết định 1636/QĐ-TCHQ không được cập nhật trong chương trình KT 559. Nếu phải ra quyết định hoàn thuế thì việc ra quyết định hoàn thuế không thực hiện được do chương trình KT 559 không thể hiện khoản tiền cơ quan Hải quan nợ doanh nghiệp theo đầu tờ khai Hải quan (tương ứng với khoản tiền doanh nghiệp đã nộp theo thông báo).

Thời gian qua, các mẫu chứng từ kế toán ban hành kèm theo Thông tư số 32/2006/TT-BTC ngày 10.04.2006, Thông tư số 121/2007/TT-BTC ngày 17.10.2007 của Bộ Tài chính đã được đưa vào chương trình KT 559 theo đúng mẫu nguyên tắc, nhưng không thể sửa trực tiếp trên giao diện chương trình KT559 cho phù hợp thực tế các hồ sơ thanh khoản, miễn, giảm, hoàn.... Thực tế, Hải quan địa phương đã căn cứ các mẫu chứng từ đó và hồ sơ thanh khoản cụ thể để soạn thảo các quyết định hoàn thuế, không thu thuế, miễn, giảm thuế...cho phù hợp, trên các phần mềm xử lý văn bản Word, Excel.

Trong thời gian tới, Cục công nghệ thông tin và thống kê hải quan sẽ nâng cấp chương trình KT 559, chương trình GTT22 cho phù hợp với quy định của Thông tư 40/2008/TT-BTC ngày 21.05.2008 của Bộ Tài chính; sẽ cập nhật các chức năng liên quan đến việc hạch toán đặt cọc hoặc sẽ có hướng dẫn về mặt kỹ thuật tác nghiệp để các đơn vị thực hiện.

Để hạch toán khoản đặt cọc đảm bảo chi tiết theo đầu tờ khai Hải quan và thực hiện hoàn thuế theo quy định, các đơn vị sử dụng chức năng nhập liệu để nhập tờ khai hải quan được đặt cọc vào chương trình KT 559, chọn tài khoản nộp thuế là tài khoản tạm gửi theo quy định tại điểm 4, mục I, Phần III Thông tư số 40/2008/TT-BTC ngày 21.05.2008 của Bộ Tài chính. Sau đó hạch toán như hướng dẫn tại điểm 4 Công văn số 6180/TCHQ-KTTT ngày 01.12.2008 của Tổng cục Hải quan.

2. Về vướng mắc thứ hai: Khoản tiền đặt cọc thực tế chưa phải là khoản tiền phải nộp ngân sách nhà nước nên cơ quan Hải quan cấp biên lai thu tiền mặt khi

người nộp thuế nộp khoản đặt cọc bằng tiền mặt là chưa đúng quy định và việc ra quyết định hoàn thuế cũng không phù hợp.

- Hướng dẫn tại điểm 1 Công văn số 6180/TCHQ-KTTT ngày 01.12.2008 của Tổng cục Hải quan (sử dụng biên lai thu thuế bằng tiền mặt đối với khoản đặt cọc) được thực hiện theo quy định tại điểm 4 mục V phần C Thông tư số 59/2007/TT-BTC ngày 14.06.2007 của Bộ Tài chính “Cơ quan Hải quan có trách nhiệm cấp chứng từ thu tiền thuế cho người nộp thuế theo đúng mẫu quy định của Bộ Tài chính trong trường hợp thu thuế bằng tiền mặt”.

- Hướng dẫn tại điểm 2 Công văn số 6180/TCHQ-KTTT ngày 01.12.2008 của Tổng cục Hải quan “Trường hợp phải hoàn trả, cơ quan hải quan căn cứ kết luận về trị giá tính thuế, quyết định ấn định thuế... để ra quyết định hoàn thuế” được thực hiện theo quy định tại điểm 11, mục I, phần E Thông tư số 59/2007/TT-BTC ngày 14.06.2007 của Bộ Tài chính và sử dụng mẫu C6-HQ ban hành kèm theo Thông tư số 121/2007/TT-BTC ngày 17.10.2007 của Bộ Tài chính;

- Việc cấp biên lai thu thuế, hoàn thuế cho khoản đặt cọc này tương tự như việc cơ quan Hải quan cấp biên lai thu thuế bằng tiền mặt, hoàn thuế cho khoản thuế tạm thu hàng nhập sản xuất xuất khẩu, hàng tạm nhập tái xuất do người nộp thuế nộp bằng tiền mặt tại cơ quan Hải quan để nộp vào tài khoản 920, 921 “tiền gửi thuế tạm thu” của cơ quan Hải quan mở tại Kho bạc nhà nước để chờ nộp ngân sách hoặc chờ hoàn thuế theo quy định.

Đề nghị Cục Hải quan TP Hồ Chí Minh thực hiện theo đúng các quy định hiện hành và hướng dẫn tại công văn này, và xử lý lại văn bản hướng dẫn tạm thời của đơn vị cho các đơn vị trực thuộc liên quan đến khoản nộp bảo đảm.

3. Về các vướng mắc khác:

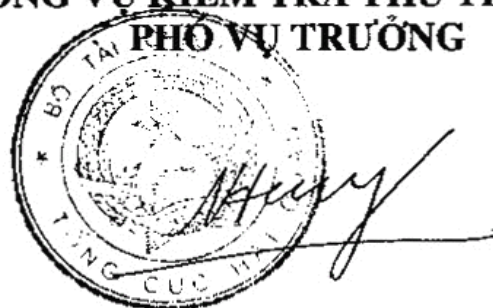
Tổng cục ghi nhận các vướng mắc khác mà Cục Hải quan TP Hồ Chí Minh nêu ra và sẽ báo cáo Bộ xem xét hướng dẫn xử lý trong thời gian sớm nhất.

Tổng cục Hải quan thông báo đề đơn vị biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài chính (thay b/c);
- Cục Hải quan các tỉnh, TP (để t/h);
- Cục CNTT và TKHQ (để biết và t/h);
- Lưu VT, KTTT (3b)

TUQ. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KIỂM TRA THU THUẾ XNK
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Hưng